

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 106/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Trần Minh T và bà Trần Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ông Trần Minh T**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Bùi Hữu N, KV S, phường Bình T, quận B, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: **Bà Trần Thị Hồng N**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: đường Nguyễn Văn C, phường An K, quận N, thành phố Cần Thơ.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Minh T và bà Trần Thị Hồng N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Minh Đ, sinh ngày 20/01/2019 (Giới tính: Nam) cho bà Trần Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng đến khi cháu Đ trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông T, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện khác.

- Về án phí: Bà Trần Thị Hồng N phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm; ông Trần Minh T phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng; ông T tự nguyện nộp thay bà N số tiền 75.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông T đã đóng tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ theo biên lai số 003442 ngày 18/10/2020 thành án phí phải nộp. Các đương sự đã nộp xong án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Lưu HS.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU
THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Phạm Thị Bé Hiền